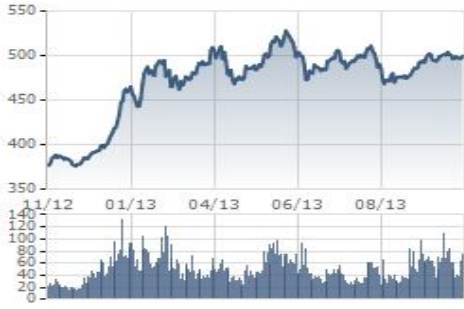


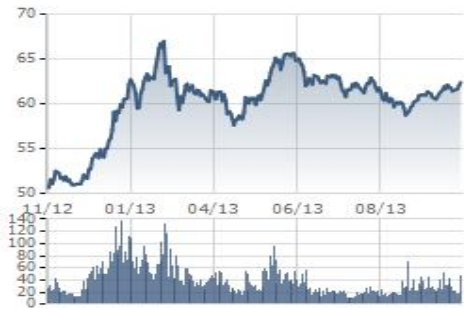
## HOSE 06/11/2013

VNINDEX	502.52	2.73	0.55%
KLGD	81,849,902	CP	
GTGD	1,082.26	Tỷ	
GTR NDTNN	18.85	Tỷ	
CP Tăng giá	154	CP	
CP Giảm giá	57	CP	
CP Đứng giá	93	CP	



## HNX 06/11/2013

HNXINDEX	63.28	0.36	0.58%
KLGD	47,741,705	CP	
GTGD	322.54	Tỷ	
GTR NDTNN	6.00	Tỷ	
CP Tăng giá	129	CP	
CP Giảm giá	72	CP	
CP Đứng giá	178	CP	



## VN30 & HNX30 INDEX

VN30	561.93	4.21	0.75%
HNX30	119.19	1.11	0.94%

## Tâm điểm

- ▶ **Đà hưng phấn tiếp tục được duy trì trên cả 2 sàn, áp lực điều chỉnh sẽ lớn dần**
- ▶ **Thanh khoản tiếp tục được duy trì khá tốt**  
KLGD trên cả 2 sàn đều đang duy trì trên mức bình quân 20 phiên gần nhất
- ▶ **Bộ Công thương nhận định, CPI tháng 11 dự báo tăng tương đương tháng 10**  
Theo bộ này thì do cuối năm sức mua yếu cùng với nguồn cung dồi dào  
Vneconomy
- ▶ **92% DN thuộc diện kiểm tra có dấu hiệu vi phạm về chính sách pháp luật thuế**  
Kết luận của cơ quan Thanh tra thuế từ việc kiểm tra 18 - 20% số doanh nghiệp  
Vov News
- ▶ **Ngành dịch vụ - động lực tăng trưởng mới của ASEAN**  
Ban thư ký ASEAN vừa công bố số liệu thống kê từ GDP của các nước Đông Nam Á  
The Economist
- ▶ **KDC - Phát hành 40 triệu cổ phiếu cho đối tác chiến lược**  
ĐHCĐ lấy ý kiến bằng văn bản của KDC đã đồng ý phương án phát hành này  
KDC
- ▶ **BIDV - LNST 9 tháng đạt 3.116 tỷ đồng**  
Ngân hàng này vừa công bố báo cáo hợp nhất quý 3/2013 với kết quả khả quan  
BIDV

## Thị trường / Ngành

	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
<b>Theo thị trường</b>					
HOSE	829,767	12.0	2.9	23.0%	12.2%
HNX	99,074	29.4	1.5	6.7%	3.9%
<b>Toàn bộ thị trường</b>	<b>928,841</b>	<b>13.4</b>	<b>2.8</b>	<b>21.6%</b>	<b>11.4%</b>
<b>Theo ngành</b>					
Nhựa, cao su & sợi	7,875	5.2	1.1	19.4%	13.9%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược &	21,201	6.2	1.6	27.3%	21.0%
Thép và sản phẩm thép	26,072	11.8	1.5	15.0%	6.3%
Khai khoáng	11,927	38.0	5.0	5.8%	4.7%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	13,759	11.1	1.4	17.4%	12.3%
Xây dựng	19,892	18.9	0.8	0.7%	1.9%
Máy công nghiệp	7,407	7.4	1.3	24.5%	13.1%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	8,270	10.3	1.1	17.4%	12.6%
Lốp xe	6,000	7.5	2.3	30.0%	13.7%
Nuôi trồng nông & hải sản	11,715	10.2	1.1	11.8%	5.7%
Thực phẩm	195,210	21.3	5.4	26.9%	21.1%
Dược phẩm	12,995	10.1	2.8	28.2%	18.2%
Phần mềm	12,888	8.0	1.8	23.5%	10.5%
Sản xuất & phân phối điện	18,967	5.9	1.1	21.2%	10.4%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	126,023	9.7	3.7	40.8%	24.8%
Bảo hiểm nhân thọ	26,879	24.6	2.1	9.0%	2.3%
Môi giới chứng khoán	15,307	13.4	0.9	7.1%	4.7%
Ngân hàng	203,908	11.4	1.3	11.6%	1.0%
Bất động sản	122,768	20.1	2.9	21.7%	4.8%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	24,334	7.9	1.5	19.5%	7.0%

## Thống kê thị trường

- ▶ HOSE: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ HNX: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

Sac Q. Nguyen

sacnq@vietinbanksc.com.vn

## ► Tin kinh tế

### Bộ Công thương nhận định, CPI tháng 11 dự báo tăng tương đương tháng 10

Theo thông lệ, nhu cầu thực phẩm, hàng hóa thường tăng trong những tháng cuối năm, dẫn tới giá một số mặt hàng tiêu dùng, lương thực thực phẩm tăng theo. Tuy nhiên, theo báo cáo của Bộ Công Thương, do sức mua của thị trường năm nay còn yếu, nguồn cung dồi dào và giá mặt hàng quan trọng như gas, xăng dầu tương đối ổn định nên mặt bằng giá chỉ biến động nhẹ trong thời điểm cận Tết. Việc không chế tốt dịch bệnh, thời tiết thuận lợi dần thì tình hình thực phẩm cho dịp Tết không phải là vấn đề lớn.

### 92% DN thuộc diện kiểm tra có dấu hiệu vi phạm về chính sách pháp luật thuế

Theo Thứ trưởng Bộ Tài chính Đỗ Hoàng Anh Tuấn, trung bình mỗi năm cơ quan Thuế thực hiện thanh tra, kiểm tra được từ 18-20% doanh nghiệp (DN) trong tổng số gần 450 nghìn DN đang hoạt động nhưng đã có tới 92% DN thuộc diện kiểm tra có dấu hiệu vi phạm về chính sách pháp luật thuế. Đặc biệt là hiện tượng chuyển giá trong các DN có vốn nước ngoài. Đề nghị ngờ DN chuyển giá trốn thuế thì dễ, nhưng để tìm được bằng chứng lại không đơn giản.

### Ngành dịch vụ - động lực tăng trưởng mới của ASEAN

Ban Thư ký ASEAN vừa công bố số liệu thống kê mới nhất cho thấy, tính theo sức mua tương đương (PPP), GDP của ASEAN trong năm 2012 đạt 3.620 tỷ USD, trong khi GDP bình quân đầu người của ASEAN đạt 5.869 USD. Trong năm 2012, ngành Dịch vụ chiếm tỷ trọng cao nhất trong GDP của tất cả 10 nước ASEAN, tăng từ 35% lên gần 60% GDP và là ngành có tỷ lệ đóng góp cao nhất cho tăng trưởng GDP của 10 nước ASEAN. Trong khi đó, ngành Công nghiệp xếp thứ 2.

Sac Q. Nguyen

sacnq@vietinbanksc.com.vn

## ► Tin doanh nghiệp

### KDC - Phát hành 40 triệu cổ phiếu cho đối tác chiến lược

ĐHĐCĐ của CTCP Kinh Đô (HOSE: KDC) đã thông qua việc phát hành 40 triệu cp cho đối tác chiến lược, đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài không vượt quá 49%. Mức giá được chiết khấu tối đa 20% so với mức giá đóng cửa bình quân của cổ phiếu KDC trong 20 phiên giao dịch liên tục gần nhất trước ngày phát hành thêm và đảm bảo không thấp hơn giá trị sổ sách tại BCTC gần nhất. Vốn thu được từ đợt phát hành để phát triển một số ngành hàng mới và bổ sung vốn lưu động. KDC cũng điều chỉnh phương án phát hành 42.5 triệu cổ phiếu thường tỷ lệ 5:1 cho cổ đông hiện hữu.

### BIDV - LNST 9 tháng đạt 3.116 tỷ đồng

Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam BIDV vừa công bố BCTC hợp nhất quý 3/2013. Theo đó, thu nhập lãi thuần của BIDV quý 3 là 3.261 tỷ đồng, tăng 16,8% so với cùng kỳ năm trước, LNST đạt 1.138 tỷ đồng tăng 234% so với cùng kỳ. Lũy kế 9T2013, lợi nhuận trước thuế của BIDV đạt 4.060 tỷ đồng và lãi sau thuế đạt 3.116 tỷ đồng. Nguyên nhân được BIDV giải thích là do trong kỳ các chi phí hoạt động và chi phí dự phòng rủi ro tín dụng giảm so với cùng kỳ. BIDV cũng đã nộp hồ sơ niêm yết cổ phiếu trên sàn HOSE.

### EIB - lên kế hoạch mua lại 62 triệu cổ phiếu quỹ

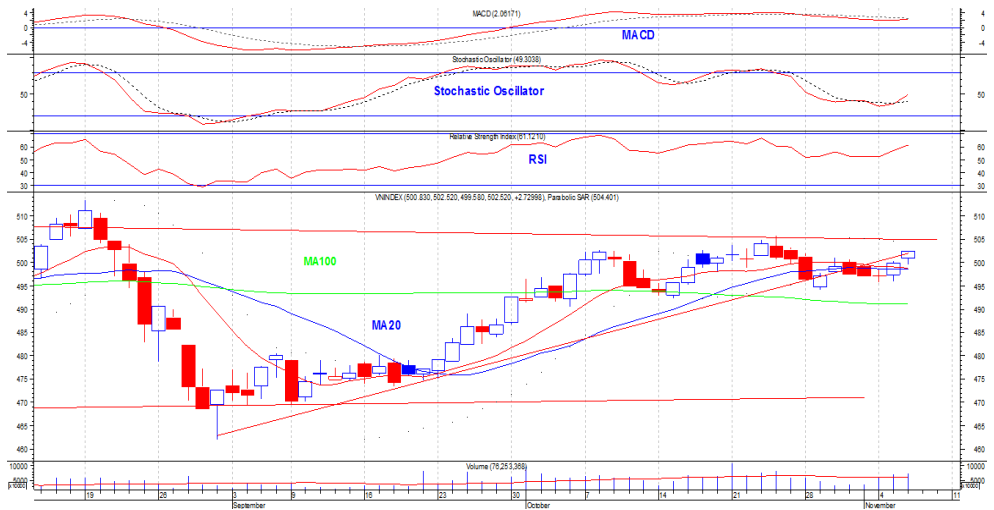
HĐQT Ngân hàng TMCP Eximbank thông qua chủ trương mua lại 61.776.145 cổ phiếu, tương ứng 5% số lượng cổ phiếu phổ thông làm cổ phiếu quỹ. Nguồn vốn mua lại từ thặng dư vốn cổ phần, quỹ đầu tư phát triển và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối. EIB đang xin ý kiến cổ đông bằng văn bản để thực hiện 2 hạng mục sau: Sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2013 để mua cổ phiếu EIB; Giao cho HĐQT và ban điều hành thực hiện các thủ tục liên quan để xin phép các cơ quan có thẩm quyền thực hiện việc mua lại cổ phiếu quỹ.

**HOSE** 06/11/2013 VNINDEX 502.52 2.73 0.55% 81,849,902 CP 1,082.26 bil VND

### Thị trường tiếp tục duy trì đà hưng phấn

VN-Index tăng 2.73 điểm (+0.55%), đóng cửa tại mức 502.52 điểm. VN-Index tiếp tục tăng điểm tiệm cận ngưỡng kháng cự 503 - 504 điểm, thanh khoản vẫn duy trì ở mức khá tốt.

- 2 đường MA10 và MA20 đi ngang, dừng đà giảm.
- Tín hiệu MACD Histogram đi ngang, nếu VN-Index tiếp tục tăng điểm thì khả năng đường này sẽ quay đầu tăng trở lại.
- Stochastic Oscillator cắt lên đường tín hiệu và cho tín hiệu mua.
- RSI tiếp tục tăng lên, tín hiệu cho thấy dòng tiền đang tích cực trở lại.



### HOSE Top 5 theo KLGD

HAG	0.4 (1.8%)	4,089,180
FLC	0 (0.0%)	3,718,000
ITA	0 (0.0%)	3,507,350
TLH	0.2 (2.6%)	3,300,130
HAR	0.3 (4.5%)	2,711,000

### HOSE Top 5 theo % tăng

PXM	0.1 (14.3%)	21,320
FDC	1.4 (6.9%)	19,610
ITD	0.4 (6.9%)	742,530
VNH	0.2 (6.9%)	12,520
VIS	0.7 (6.7%)	2,362,910

### HOSE Top 5 theo % giảm

VLF	-0.3 (-6.8%)	610
KAC	-0.4 (-6.1%)	1,010
RIC	-0.3 (-5.0%)	630
PDN	-1.3 (-4.3%)	24,550
HLG	-0.3 (-4.3%)	1,170

### HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

PVD	6.8 tỷ	101,570
PPC	6.0 tỷ	285,690
BVH	5.4 tỷ	133,370
HPG	4.0 tỷ	106,430
VCB	3.9 tỷ	132,010

### HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

HAG	18.3 tỷ	788,410
VIC	5.6 tỷ	84,600
PET	4.0 tỷ	185,890
PAC	2.0 tỷ	99,490
SBT	2.0 tỷ	157,000

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HOSE	1,213,000	18.85

### Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Dòng tiền tiếp tục phân hóa mạnh vào nhóm Midcap và Penny tạo sự hưng phấn lan tỏa khá tốt. Dù giằng co khá mạnh, nhưng thị trường đóng cửa ở mức cao nhất phiên, đây là một tín hiệu khá tốt cho thấy dòng tiền đang kỳ vọng vào một đợt tăng điểm.
- ▶ Áp lực chốt lời sẽ diễn ra mạnh ở ngưỡng kháng cự 503 - 504 trong phiên sắp tới. Nếu dòng tiền vẫn duy trì tốt thì thị trường có khả năng sẽ hướng đến mốc 512 điểm.
- ▶ Khối ngoại vẫn đang giữ nhịp mua ròng khá tốt giúp củng cố niềm tin cho nhà đầu tư.
- ▶ Nhà đầu tư cần nhắc gia tăng tỷ trọng cổ phiếu khi thị trường tiếp tục tăng điểm và thanh khoản dày lên, ưu tiên mua thêm hàng đã có sẵn.

### HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
GAS	1,895.0	64.5	122,227.50	10.0	3.8	41.6%	25.4%
VNM	833.5	141.0	117,519.97	17.4	6.9	40.5%	32.7%
VCB	2,317.4	29.7	68,827.29	16.2	1.7	9.9%	1.0%
CTG	3,723.4	17.3	64,414.90	6.8	1.2	19.2%	1.5%
VIC	908.7	66.5	60,430.40	13.5	4.3	38.3%	7.8%
MSN	705.1	80.5	56,763.84	95.2	3.8	3.9%	1.5%
BVH	680.5	40.3	27,423.00	24.6	2.1	9.0%	2.3%
STB	1,142.5	17.0	19,422.70	23.9	1.2	5.4%	0.5%
EIB	1,235.5	13.8	17,050.22	12.5	1.1	8.6%	0.8%
PVD	248.2	67.5	16,756.04	9.1	1.7	21.5%	8.1%

### HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVT	232.6	10.2	2,372.52	15.6	0.8	NA	CW
PPC	318.2	21.0	6,681.25	3.4	1.3	NA	CW
DPM	379.9	41.7	15,843.26	5.9	1.6	NA	CW
BMP	45.5	67.0	3,047.06	8.0	2.2	NA	CW
VSC	28.6	47.8	1,369.28	6.1	1.7	NA	CW

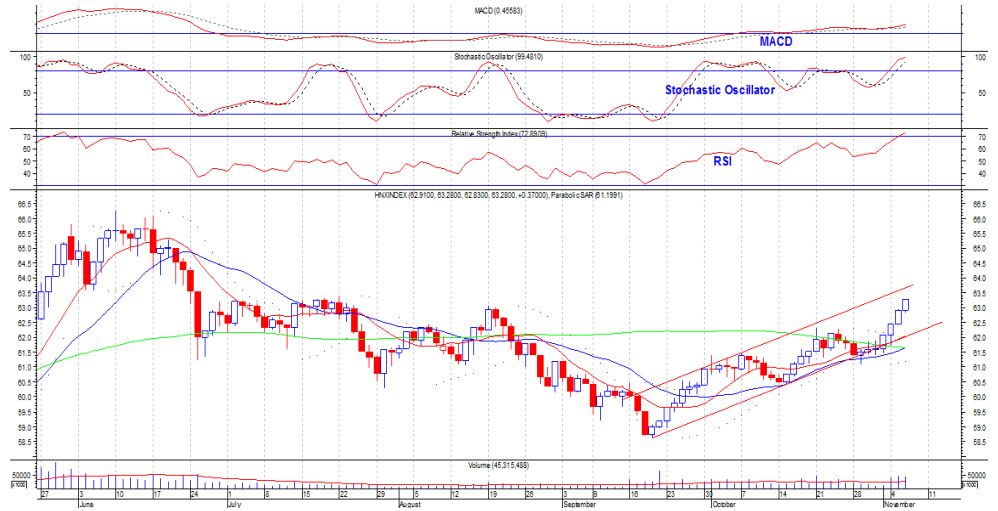
CB: Xem xét mua | CS: Xem xét bán ra | CH: Xem xét nắm giữ | CW: Theo dõi

**HNX** 06/11/2013 HNX-Index 63.28 0.36 0.58% 47,741,705 CP 322.54 bil. VND

### Áp lực điều chỉnh sẽ lớn dần trong những phiên sắp tới

Chỉ số HNX-Index tăng 0.36 điểm (+0.58%), đóng cửa tại mốc 63.2 điểm. Thêm một cây nến xanh dài xuất hiện thể hiện tín hiệu tích cực, tuy nhiên HNX-Index đã vượt qua biên trên của Bollinger Band, khiến cho xác suất điều chỉnh những phiên tới khá cao.

- 2 đường MA10 và MA20 tiếp tục tăng lên. Đường MA20 sắp cắt lên đường MA100. Đây là một tín hiệu khá tích cực.
- Chỉ báo Stochastic Oscillator tăng mạnh, đi sâu vào vùng quá mua.
- RSI tiếp tục tăng lên và đi vào vùng quá mua.



### HNX Top 5 theo KLGD

Code	Change (%)	Volume
SHB	0.2 (2.9%)	5,135,310
SCR	0 (0.0%)	3,376,570
PVX	0 (0.0%)	3,329,580
KLS	0.2 (2.4%)	2,608,610
SHS	0.3 (5.6%)	2,392,580

### HNX Top 5 theo % tăng

Code	Change (%)	Volume
HHL	0.1 (14.3%)	16,100
SHN	0.1 (12.5%)	1,069,230
GGG	0.1 (11.1%)	24,990
BED	1.2 (10.0%)	400
C92	1 (10.0%)	100

### HNX Top 5 theo % giảm

Code	Change (%)	Volume
VC3	-1.2 (-10.0%)	500
HDA	-0.8 (-9.6%)	1,000
NST	-0.6 (-9.5%)	3,100
ILC	-0.4 (-8.7%)	1,200
BVG	-0.2 (-8.0%)	8,000

### HNX Top 5 Mua ròng NDTNN

Code	Volume (tỷ)	Value (tỷ)
SHB	3.6	507,800
VND	2.1	225,000
PVS	1.3	79,200
NTP	0.5	7,700
PVX	0.2	84,400

### HNX Top 5 Bán ròng NDTNN

Code	Volume (tỷ)	Value (tỷ)
PGS	1.3	49,500
SCR	0.6	93,000
HMH	0.4	19,000
DBC	0.4	20,000
LUT	0.1	20,000

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HNX	936,100	6.00

### Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Sàn Hà Nội tiếp tục tăng điểm tốt, dòng tiền tập trung mạnh vào SHB, PGS, VND... tạo hiệu ứng lên toàn sàn.
- ▶ Thanh khoản tiếp tục được duy trì ở mức khá tốt, điều này cho thấy dòng tiền đang kỳ vọng nhiều ở đợt tăng giá lần này.
- ▶ Áp lực chốt lời sẽ diễn ra mạnh ở ngưỡng kháng cự 63.5 điểm trong phiên sắp tới. Nếu dòng tiền vẫn duy trì tốt thì thị trường có khả năng sẽ hướng đến mốc 65.5 điểm.
- ▶ Khối ngoại vẫn đang giữ nhịp mua ròng khá tốt giúp củng cố niềm tin cho nhà đầu tư.
- ▶ Nhà đầu tư cần nhắc gia tăng tỷ trọng cổ phiếu khi thị trường tiếp tục tăng điểm với thanh khoản dày lên, ưu tiên mua thêm hàng đã có sẵn.

### HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
ACB	921.5	15.6	14,375.64	383.2	1.2	0.3%	0.0%
SQC	110.0	78.2	8,602.00	395.7	6.4	1.6%	1.3%
PVS	446.7	16.9	7,549.24	6.1	1.0	16.5%	4.9%
SHB	886.1	7.1	6,291.19	20.9	0.6	-2.9%	-0.3%
OCH	200.0	25.0	5,000.00	44.2	2.3	6.5%	2.0%
VCG	441.7	9.8	4,328.76	63.9	0.8	1.3%	0.2%
PVI	226.3	16.1	3,642.70	11.5	0.6	5.2%	2.8%
LAS	77.8	35.3	2,747.47	6.8	2.2	31.9%	15.6%
NTP	43.3	59.9	2,595.95	8.1	2.2	28.5%	19.0%
VNR	100.8	22.7	2,288.79	6.3	0.9	15.3%	8.3%

### HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PGS	38.0	26.5	1,007.00	4.7	1.1	NA	CW
AAA	19.8	15.9	314.82	4.1	0.6	NA	CW
VND	100.0	9.5	949.76	7.4	0.8	NA	CW
NTP	43.3	59.9	2,595.95	8.1	2.2	NA	CW
VCG	441.7	9.8	4,328.76	63.9	0.8	NA	CW

CB: Xem xét mua | CS: Xem xét bán ra | CH: Xem xét nắm giữ | CW: Theo dõi

<b>Chỉ số bình quân ngành</b>	<b>Vốn hóa (tỷ)</b>	<b>P/E</b>	<b>P/B</b>	<b>ROE</b>	<b>ROA</b>
<b>Hóa chất &amp; Tài nguyên cơ bản</b>					
Hóa Chất					
Nhựa, cao su & sợi	7,875	5.2	1.1	19.4%	13.9%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược & Hóa chất khác	21,201	6.2	1.6	27.3%	21.0%
Lâm nghiệp và giấy					
Lâm sản và Chế biến gỗ	863	11.6	0.4	3.5%	2.6%
Sản xuất giấy	526	16.4	0.7	9.1%	5.0%
Kim loại					
Thép và sản phẩm thép	26,072	11.8	1.5	15.0%	6.3%
Khai khoáng					
Khai thác than	1,449	18.5	0.6	5.3%	0.6%
Khai khoáng	11,927	38.0	5.0	5.8%	4.7%
<b>Xây dựng và vật liệu</b>					
Xây dựng và vật liệu					
Vật liệu xây dựng & Nội thất	13,759	11.1	1.4	17.4%	12.3%
Xây dựng	19,892	-	18.9	0.7%	1.9%
<b>Hàng và dịch vụ công nghiệp</b>					
Hàng công nghiệp					
Containers & Đóng gói	1,920	6.4	1.1	19.5%	10.6%
Công nghiệp phức hợp	362	5.2	0.7	15.7%	11.0%
Điện tử và thiết bị điện					
Hàng điện & điện tử	1,327	9.3	1.0	7.9%	4.7%
Thiết bị điện	1,391	-	10.2	-0.4%	-1.2%
Công nghiệp nặng					
Xe tải & Đóng tàu	26	89.4	0.4	0.4%	0.3%
Máy công nghiệp	7,407	7.4	1.3	24.5%	13.1%
Vận tải					
Vận tải thủy	5,078	-	2.1	6.4%	1.0%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	8,270	10.3	1.1	17.4%	12.6%
Dịch vụ vận tải	4,456	11.0	1.2	15.1%	9.2%
Tư vấn & hỗ trợ kinh doanh					
Tư vấn & Hỗ trợ KD	1,595	6.3	1.0	14.5%	7.6%
Đào tạo & Việc làm	186	858.0	0.6	1.0%	0.9%
Nhà cung cấp thiết bị	152	8.0	0.7	10.2%	4.7%
Chất thải & Môi trường	95	1.9	0.6	39.4%	19.1%
<b>Ô tô và Phụ tùng</b>					
Ô tô và Phụ tùng					
Sản xuất ô tô	1,797	13.7	2.6	11.6%	8.4%
Lốp xe	6,000	7.5	2.3	30.0%	13.7%
<b>Thực phẩm và đồ uống</b>					
Bia và đồ uống					
Sản xuất bia	1,226	6.2	1.0	16.0%	9.6%
Vang & Rượu mạnh	229	13.8	1.9	14.9%	9.9%
Đồ uống & giải khát	192	5.0	1.0	16.9%	12.3%
Sản phẩm thực phẩm					
Nuôi trồng nông & hải sản	11,715	10.2	1.1	11.8%	5.7%
Thực phẩm	195,210	21.3	5.4	26.9%	21.1%
<b>Hàng cá nhân và gia dụng</b>					
Hàng gia dụng					
Đồ gia dụng lâu bền	28	-	3.4	-10.7%	-8.0%
Thiết bị gia dụng	1,795	7.8	1.0	13.6%	6.0%
Hàng hóa giải trí					
Điện tử tiêu dùng	138	3.3	0.9	29.6%	21.4%
Hàng cá nhân					
Hàng may mặc	2,240	8.3	1.1	13.6%	5.9%
Giày dép	6	1.9	0.2	12.3%	6.3%
Hàng cá nhân	4,362	8.8	1.6	18.9%	10.6%
Thuốc lá					
Thuốc lá	702	82.7	0.9	8.6%	5.5%



<b>Chỉ số bình quân ngành</b>	<b>Vốn hóa (tỷ)</b>	<b>P/E</b>	<b>P/B</b>	<b>ROE</b>	<b>ROA</b>
<b>Y tế</b>					
Thiết bị và dịch vụ y tế					
Thiết bị y tế	1,045	4.8	1.0	24.7%	13.4%
Dụng cụ y tế	86	2.4	1.1	30.1%	12.1%
Dược phẩm					
Công nghệ sinh học	142	14.1	0.9	6.6%	4.1%
Dược phẩm	12,995	10.1	2.8	28.2%	18.2%
<b>Bán lẻ</b>					
Phân phối thực phẩm và dược					
Phân phối thực phẩm	460	80.7	1.4	1.8%	0.5%
Bán lẻ					
Bán lẻ phức hợp	540	21.7	0.9	11.6%	6.8%
Phân phối hàng chuyên dụng	2,668	8.3	1.7	30.8%	4.6%
<b>Truyền thông, Du lịch và Giải trí</b>					
Truyền thông					
Dịch vụ truyền thông	10	3.3	0.4	16.1%	9.1%
Sách, ấn bản & sản phẩm văn hóa	900	6.1	0.8	14.4%	8.8%
Du lịch và giải trí					
Hàng không	90	6.6	2.7	35.0%	15.7%
Khách sạn	5,460	47.2	2.2	6.4%	2.3%
Dịch vụ giải trí	1,890	20.4	1.6	14.0%	12.2%
Vận tải hành khách & Du lịch	1,047	17.3	2.0	18.0%	15.1%
<b>Viễn Thông &amp; Công nghệ thông tin</b>					
Viễn thông cố định					
Viễn thông cố định	42	9.8	0.3	3.1%	1.6%
Phần mềm và dịch vụ máy tính					
Dịch vụ máy tính	345	4,698.2	0.5	0.3%	-0.2%
Internet	148	- 0.9	0.4	-41.0%	-8.5%
Phần mềm	12,888	8.0	1.8	23.5%	10.5%
Thiết bị và phần cứng					
Phần cứng	259	9.7	0.4	4.1%	1.6%
Thiết bị văn phòng	177	5.4	0.7	13.9%	10.1%
Thiết bị viễn thông	1,800	14.9	0.7	5.7%	3.9%
<b>Điện nước, xăng dầu và khí đốt</b>					
Sản xuất & phân phối điện					
Sản xuất & phân phối điện	18,967	5.9	1.1	21.2%	10.4%
Nước & khí đốt					
Phân phối xăng dầu & khí đốt	126,023	9.7	3.7	40.8%	24.8%
Nước	902	4.8	0.9	18.8%	13.1%
<b>Bảo hiểm, Dịch vụ tài chính, Ngân hàng, Bất động sản</b>					
Bảo hiểm phi nhân thọ					
Bảo hiểm phức hợp	1,064	8.5	0.8	8.8%	3.3%
Bảo hiểm phi nhân thọ	5,407	9.8	0.6	6.2%	3.2%
Tái bảo hiểm	2,289	6.3	0.9	15.3%	8.3%
Bảo hiểm nhân thọ					
Bảo hiểm nhân thọ	26,879	24.6	2.1	9.0%	2.3%
Dịch vụ tài chính					
Tài chính đặc biệt	3,330	- 285.9	1.0	-0.4%	-0.1%
Môi giới chứng khoán	15,307	13.4	0.9	7.1%	4.7%
Ngân hàng					
Ngân hàng	203,908	11.4	1.3	11.6%	1.0%
Bất động sản					
Bất động sản	122,768	20.1	2.9	21.7%	4.8%
Tư Vấn, Định giá, Môi giới Bất động sản	3	- 3.9	0.3	-7.4%	-3.5%
<b>Dầu khí</b>					
Thiết bị, dịch vụ và phân phối					
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	24,334	7.9	1.5	19.5%	7.0%

- |                           |  |                          |  |
|---------------------------|--|--------------------------|--|
| ▶ <b>Nguyễn Hữu Quang</b> | <b>Giám đốc Tư vấn Đầu tư</b><br>quangnh@vietinbanksc.com.vn   |                          |  |
| ▶ <b>Nguyễn Quang Sắc</b> | sacnq@vietinbanksc.com.vn<br>- Tổng hợp thông tin vĩ mô<br>- Phân tích kỹ thuật<br>- Nhận định, bình luận thị trường | ▶ <b>Nguyễn Thu Hằng</b> | hangntt@vietinbanksc.com.vn<br>- Ngân hàng<br>- Thép và sản phẩm thép<br>- Dược phẩm               |
| ▶ <b>Nguyễn Hoài Nam</b>  | namnh@vietinbanksc.com.vn<br>- Sản phẩm hóa dầu<br>- Phân phối xăng dầu, khí đốt<br>- Thiết bị và dịch vụ dầu khí    | ▶ <b>Vũ Ánh Nguyệt</b>   | nguyetva@vietinbanksc.com.vn<br>- Nhựa, cao su, sợi<br>- Thực phẩm<br>- Nuôi trồng nông và hải sản |

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.